

N

5

BỘ

TRUYỆN TRANH LỊCH SỬ

BỔ TRỢ KIẾN THỨC HỌC SINH TIỂU HỌC

HAI BÀ TRƯNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Tranh và lời
NGUYỄN CƯỜNG

BỘ
TRUYỆN TRANH LỊCH SỬ
BỔ TRỢ KIẾN THỨC HỌC SINH TIỂU HỌC

HAI BÀ TRƯNG



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Nhà xuất bản đại học sư phạm

BỘ TRUYỆN TRANH LỊCH SỬ

BỒ TRỢ KIẾN THỨC HỌC SINH TIỂU HỌC

Tranh và lời: NGUYỄN CƯƠNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: ĐINH NGỌC BẢO

Tổng biên tập: ĐINH VĂN VANG

Biên tập: LÊ THỊ BÍCH

Trình bày và minh họa:

NGUYỄN CƯƠNG

In 5000 cuốn, khổ 13 x 19cm, tại Công ty TNHH MTV In Phong Phú.

Đăng kí KHXB số: 99-2013/CXB/136-08/ĐHSP ngày 9/9/2013.

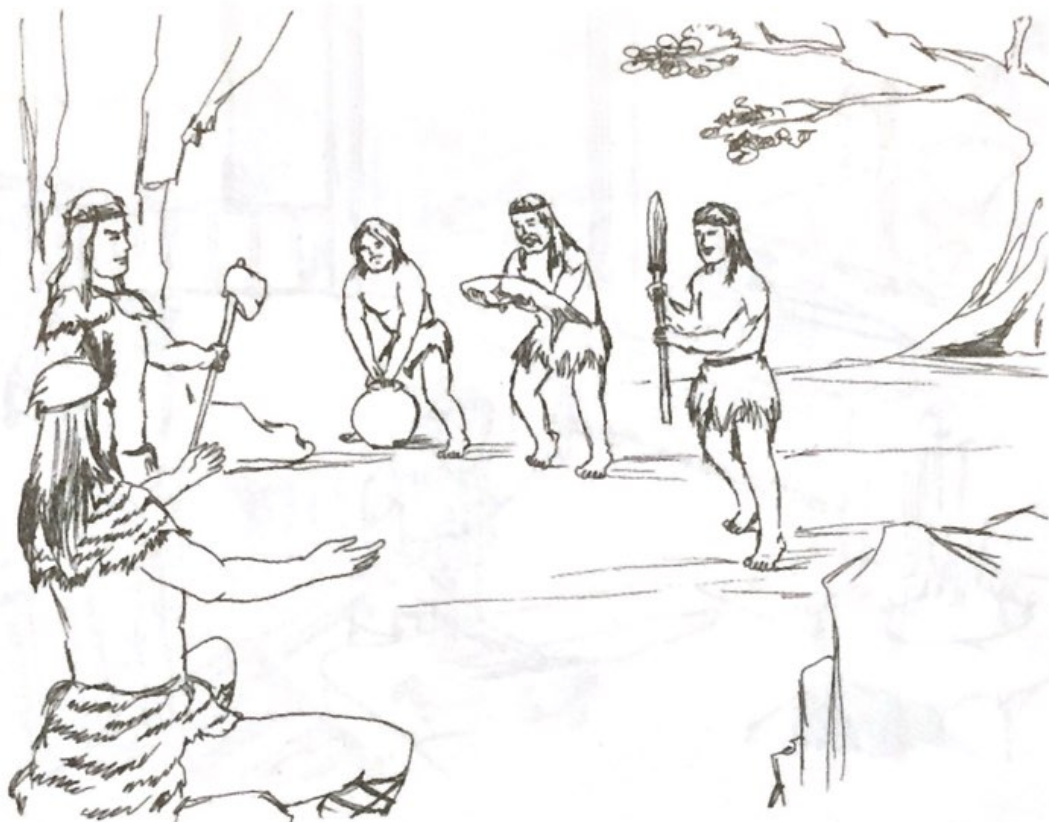
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 2013.



Khoảng năm 700 trước Công nguyên, nước Văn Lang ra đời (bao gồm Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ hiện nay). Lịch sử gọi đó là thời đại Hùng Vương. Người Việt sống trong thời kì đó gọi là người Lạc Việt. Họ tập trung ở vùng sông Hồng, sông Mã và sông Cả.



Đứng đầu nước Văn Lang là Vua Hùng.
Giúp vua cai quản đất nước có các lạc hầu,
lạc tướng. Dân chúng được gọi là lạc dân.



Bước đầu đã có sự phân hoá xã hội: Tầng lớp quý tộc như vua, lạc hầu, lạc tướng là những người giàu có. Tầng lớp bình dân giữ vai trò là lực lượng sản xuất chủ yếu, chiếm đa số. Tầng lớp nô tì là những người nghèo hèn, phải phục vụ cho quý tộc.



Dưới thời Vua Hùng, người Lạc Việt sống bằng nghề làm ruộng. Họ cũng biết trồng các loại ngũ cốc, cây ăn quả, biết trồng đay, trồng dâu, nuôi tằm, ươm tơ, dệt vải...

Họ đã biết đúc đồng để làm vũ khí, dụng cụ làm nghề nông, chiêm trồng...



Người Lạc Việt có tục nhuộm răng đen, ăn
trầu, búi tóc, cạo trọc đầu...

Họ ở trên nhà sàn để tránh thú dữ, họp nhau
thành các làng, bản. Họ thờ thần Mặt Trời,
Thần Đất...

Nước Văn Lang tồn tại qua 18 đời Vua Hùng.



Vùng rừng núi và trung du phía bắc nước Văn Lang là nơi sinh sống của người Tây Âu (còn gọi là người Âu Việt), thủ lĩnh của họ là Thục Phán. Tục lệ của người Âu Việt cũng giống với người Lạc Việt nên họ sống với nhau rất hoà hợp.



Năm 218 trước Công nguyên, quân Tần (ở Trung Quốc ngày nay) tràn xuống xâm chiếm các nước phương Nam.



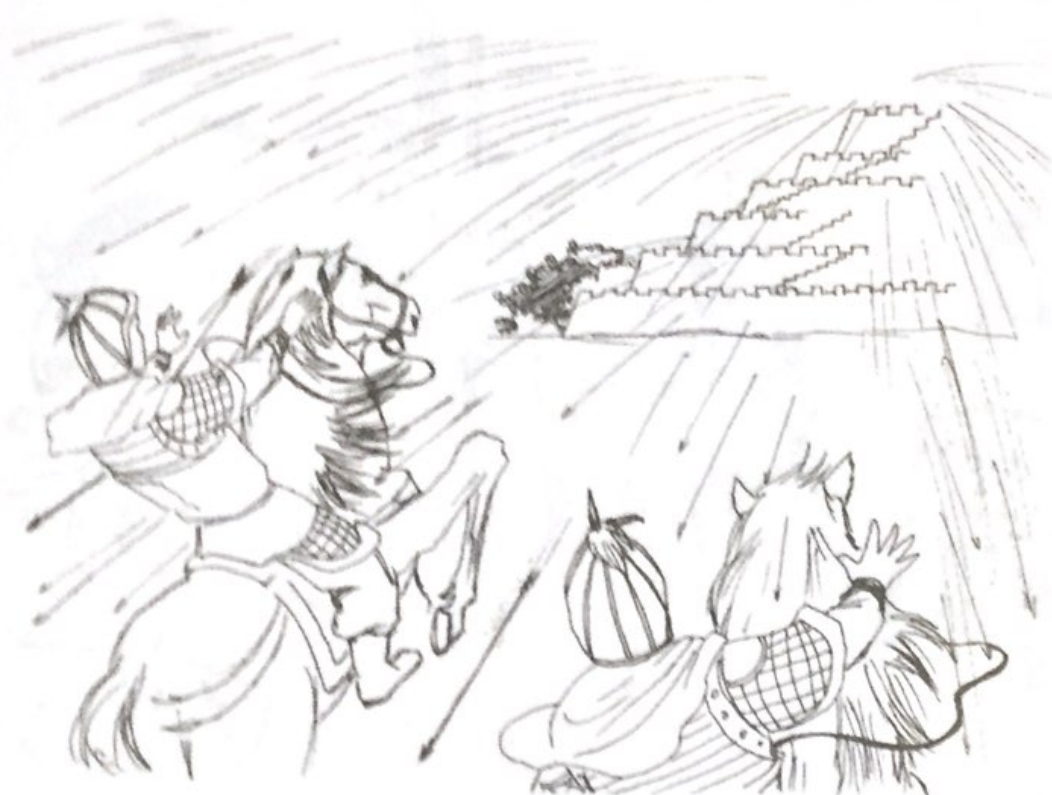
Vua Hùng chưa biết làm thế nào để chống lại quân Tần thì Thục Phán của nước Âu Việt đứng ra lãnh đạo người Âu Việt và cả người Lạc Việt để chống lại quân Tần...



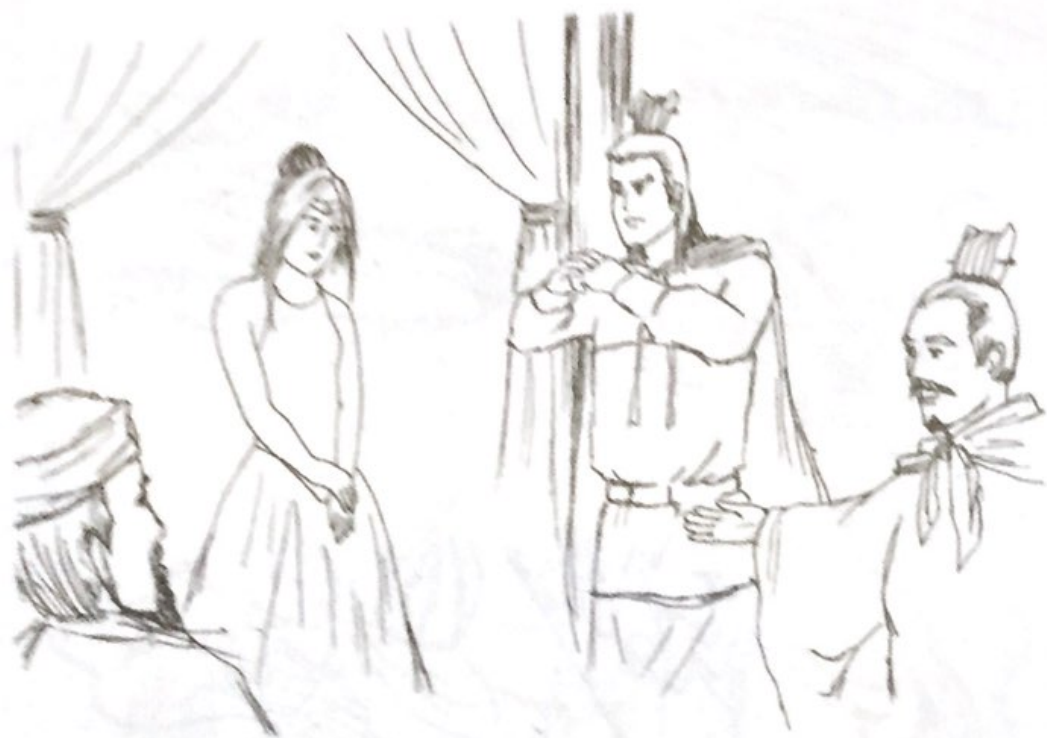
Lúc bấy giờ, ở miền Nam Trung Quốc có
Thục Phán đánh bại quân Tần, tự xưng là An
Dương Vương. Nước Văn Lang và Âu Việt
trở thành nước Âu Lạc, kinh đô đặt ở vùng Cổ
Loa (Đông Anh, Hà Nội ngày nay).



Để chống giặc ngoại xâm, An Dương Vương cho xây thành Cổ Loa. Người Âu Lạc biết chế tạo được loại nỏ bắn ra nhiều mũi tên. Truyền thuyết dân gian gọi đó là nỏ thần Kim Quy...



Lúc bấy giờ, ở miền Nam Trung Quốc có nước Nam Việt do Triệu Đà làm vua. Triệu Đà đã nhiều lần kéo quân sang xâm lược Âu Lạc nhưng đều bị đánh bại vì người Âu Lạc có thành trì kiên cố, vũ khí tốt.



Triệu Đà dùng kế, cho con của mình là Trọng Thủy sang làm rể An Dương Vương (từ việc này nên có truyền thuyết Trọng Thủy - My Châu). Sau khi biết rõ tình hình của An Dương Vương, Triệu Đà mang quân sang đánh nước Âu Lạc vào năm 179 trước Công nguyên.



An Dương Vương thua trận, nhảy xuống biển tự vẫn, nước Âu Lạc rơi vào tay người Nam Việt. Đó là việc mở đầu cho các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ Âu Lạc...



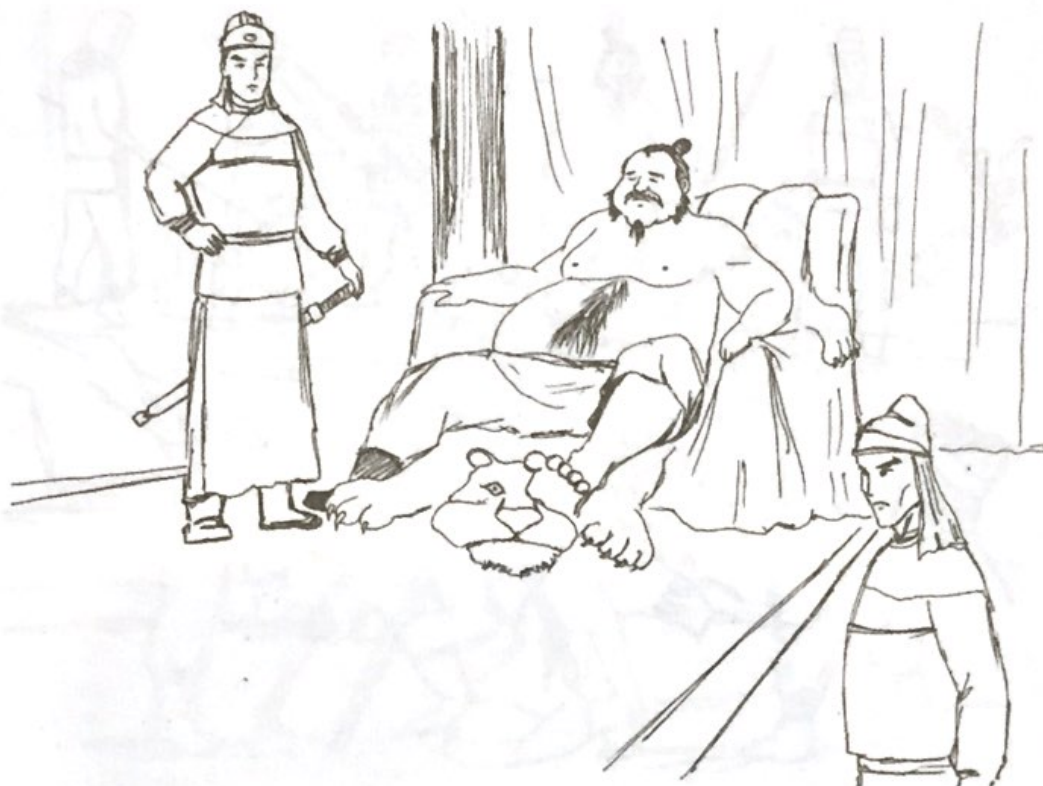
Nước Âu Lạc bị chia cắt thành quận, huyện do người Hán cai quản. Họ phải chịu muôn vàn gian khổ như phải lên rừng săn voi, tê giác, lấy gỗ quý, phải xuống biển mò ngọc trai, bắt đồi mồi để cống nạp cho người Hán...



Đầu thế kỉ I, ở huyện Mê Linh (vùng đất thuộc tỉnh Vĩnh Phúc và Hà Nội ngày nay) có hai chị em Trưng Trắc, Trưng Nhị. Tuy là gái nhưng hai chị em lại nuôi ý chí đánh đuổi ngoại xâm để giải phóng đất nước...



Trung Trắc cùng chồng là Thi Sách ngầm liên kết với các thủ lĩnh ở các vùng để chuẩn bị khởi nghĩa...



Quan Thái thú quận lúc bấy giờ là Tô Định.
Hắn là kẻ tham lam, tàn bạo, gây nhiều đau
khổ cho dân chúng.



Việc Trung Trắc cùng chồng ngầm chuẩn bị khởi nghĩa bị Tô Định phát hiện. Hắn ra lệnh bắt Thi Sách để cảnh cáo dân chúng. Tô Định nghĩ rằng dân chúng sẽ sợ hãi, không dám chống lại người Hán...



Thế nhưng sự việc lại diễn ra ngược lại. Các cuộc nổi dậy diễn ra ở nhiều nơi. Tô Định tức tối đem Thi Sách ra hành hình với hi vọng làm nhụt nhuệ chí khí của dân ta.



Trung Trắc nén đau thương, cùng Trung Nhị
đứng ra kêu gọi dân chúng khắp nơi đồng lòng
nổi dậy chống quân đô hộ. Hưởng ứng lời kêu
gọi, dân chúng ùn ùn kéo về theo Hai Bà...



Trong vòng một năm, số nghĩa binh tham gia
kháng chiến đã lên tới hàng vạn người. Trong
số đó có rất nhiều nữ tướng, nữ binh...